



Số: 2308/BC-BIDV

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023

1. Môi trường kinh doanh năm 2023

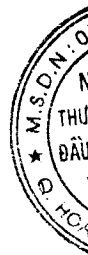
Kinh tế thế giới năm 2023 diễn biến phức tạp, khó lường, thách thức hơn nhiều so với dự báo; tăng trưởng chậm khi các khó khăn chưa được tháo gỡ như xung đột tại Trung Đông; chiến sự Nga - Ukraina; các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản tiềm ẩn nhiều rủi ro; hoạt động xuất, nhập khẩu sụt giảm. Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam năm 2023 vẫn ghi nhận một số kết quả tích cực: tăng trưởng GDP đạt 5,05%, mặc dù không đạt kế hoạch đề ra nhưng vẫn ở mức cao so với các nước trong khu vực; chỉ số giá tiêu dùng bình quân kiểm soát ở mức 3,25%; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 683 tỷ USD, xuất siêu 28 tỷ USD.

NHNN tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt song song với việc triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát và bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng. NHNN đã bốn lần giảm lãi suất điều hành với mức giảm 0,5-2% trong bối cảnh lãi suất trên thế giới tiếp tục tăng nhằm tháo gỡ khó khăn cho nền kinh tế, từ đó giúp giảm mặt bằng lãi suất huy động và cho vay; điều hành tỷ giá phù hợp, gia tăng dự trữ ngoại hối; Tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp lý trong hoạt động cấp tín dụng, nâng cao khả năng tiếp cận tín dụng của doanh nghiệp và người dân, nhờ đó tăng trưởng tín dụng năm 2023 đạt 13,78%.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh của BIDV năm 2023

Trong bối cảnh chung đó, hoạt động kinh doanh của BIDV tiếp tục diễn ra an toàn, hiệu quả, hoàn thành đồng bộ, vượt trội, toàn diện các chỉ tiêu KHKD do NHNN và Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện chuyển đổi hoạt động, phát triển thể chế, tạo tiền đề vững chắc cho việc triển khai chiến lược kinh doanh của BIDV đến năm 2025; khẳng định vai trò tiên phong trong thực thi hiệu quả chính sách tiền tệ, góp phần duy trì, ổn định hoạt động của hệ thống ngân hàng; tích cực đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân theo chủ trương của Chính phủ và NHNN nhằm thúc đẩy sự phục hồi và phát triển của nền kinh tế.

Kết quả hoạt động kinh doanh cụ thể như sau:



Đơn vị: Tỷ đồng, %

TT	Chỉ tiêu	TH 2022	Kế hoạch 2023 tại NQ ĐHĐCĐ	TH 31/12/2023		Đánh giá so với Kế hoạch
				Tuyệt đối	%TT	
1	Tổng tài sản	2.080.234		2.258.060	8,5%	
2	Nguồn vốn huy động	1.946.574		2.095.520	7,7%	
-	Trong đó: Huy động vốn từ tổ chức, dân cư	1.619.683	Điều hành phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo an toàn, hiệu quả	1.887.311	16,5%	Đạt Kế hoạch
3	Dư nợ tín dụng và đầu tư	1.956.174		2.191.362	12,0%	
-	Trong đó: DNTD TCKT, cá nhân và TPDN	1.499.937	Tăng trưởng đảm bảo tuân thủ GHTD NHNN giao	1.747.629	16,66%	Đạt Kế hoạch
4	Tỷ lệ nợ xấu (*)	0,96%	≤1,4%	1,12%		Đảm bảo kiểm soát theo Kế hoạch.
5	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	22.923	Tăng 10%-15%	27.589	20,4%	Vượt kế hoạch
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức		- 12,69%/năm từ LN còn lại năm 2021. - 23%/năm từ LN còn lại năm 2022. Hình thức chi trả bằng cổ phiếu.	12,69% vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2021. Hình thức chi trả bằng cổ phiếu.		

Ghi chú:

- Các mục tiêu KHKD 2023 của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết số 393/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2023.

- (*) Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021 của NHNN quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

2.1. Quy mô hoạt động tăng trưởng tốt, duy trì vị trí dẫn đầu thị trường:

- **Tổng tài sản** đạt **2.258.060 tỷ đồng**, tăng 8,5% so với năm 2022, tiếp tục là NHTMCP có quy mô tổng tài sản lớn nhất tại Việt Nam.

- **Nguồn vốn huy động** phù hợp với tăng trưởng tín dụng, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng vốn, đảm bảo an toàn, hiệu quả: Tổng nguồn vốn huy động¹ đến 31/12/2023 đạt 2.095.520 tỷ đồng; trong đó huy động vốn tổ chức, dân cư đạt **1.887.311 tỷ đồng**, tăng 16,5% so với đầu năm; chiếm 14% thị phần tiền gửi toàn ngành ngân hàng.

¹ Tổng nguồn vốn huy động gồm Tiền gửi của khách hàng; Phát hành giấy tờ có giá; Các khoản nợ Chính phủ và NHNN; Tiền gửi và vay các TCTD khác; Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro.

- **Tổng dư nợ tín dụng và đầu tư²** đạt 2.191.362 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2022; trong đó dư nợ tín dụng đạt **1.747.629 tỷ đồng**, tăng 16,66% so với năm 2022, tuân thủ giới hạn tín dụng NHNN giao, cao hơn mức thực hiện năm 2022 (tăng 12,65%), chiếm 13% dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế, đứng đầu về thị phần cho vay TCKT và dân cư trong khối NHTMCP.

2.2. Cơ cấu tín dụng tiếp tục chuyển dịch theo hướng bền vững:

- **Đẩy mạnh tín dụng bán lẻ, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài:** Tỷ trọng dư nợ tín dụng nhóm khách hàng bán lẻ, SMEs và FDI trên Tổng dư nợ đạt 68,7%, tăng +1,2% so với năm 2022; trong khi tỷ lệ dư nợ KHDN lớn tiếp tục giảm 1,1% so với năm 2022.

- **Kiểm soát cho vay ngoại tệ đảm bảo an toàn cân đối vốn ngoại tệ:** Tỷ trọng dư nợ ngoại tệ trên Tổng dư nợ đạt 4,5%, duy trì mức thực hiện năm 2022.

2.3. Chất lượng tín dụng được kiểm soát trong giới hạn:

- **Tỷ lệ nợ xấu theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN đến 31/12/2023** kiểm soát ở mức 1,12%, hoàn thành kế hoạch ĐHCĐ giao, đảm bảo theo đúng mục tiêu định hướng của NHNN ($\leq 1,4\%$).

- **Tỷ lệ bao phủ nợ xấu khối NHTM đến 31/12/2023** đạt 183%.

2.4. Hiệu quả kinh doanh tiếp tục gia tăng so với năm trước, hoàn thành kế hoạch năm 2023:

- **Tổng thu nhập ròng** đạt **70.307 tỷ đồng**, tăng 5,1% so với năm 2022. Trong đó kết quả thực hiện các chỉ tiêu cấu phần chiếm tỷ trọng lớn như sau:

- **Thu ròng từ lãi** đạt **54.253 tỷ**, giảm ~0,4% so với năm 2022 do chênh lệch lãi suất cho vay - huy động vốn giảm khi BIDV tập trung thực hiện chính sách hạ lãi suất cho vay để hỗ trợ khách hàng, trong khi lãi suất huy động vốn bình quân vẫn ở mức cao do ảnh hưởng từ việc lãi suất HĐV tăng mạnh cuối năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023.

- **Lãi thuần từ hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư** đạt **2.872 tỷ đồng**, gấp 11 lần so với năm 2022 do BIDV tận dụng tốt các điều kiện thị trường để hiện thực hóa lợi nhuận từ việc mua bán các giấy tờ có giá **3.400 tỷ**, hỗ trợ cho kết quả kinh doanh của hệ thống.

- **Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối** ghi nhận mức tăng trưởng tích cực, năm 2023 đạt 4.634 tỷ đồng, tăng 53,5% so với năm 2022.

- **Thu dịch vụ ròng** (không gồm phí bảo lãnh) đạt 5.458 tỷ đồng, tăng 13,4% so với năm 2022, đóng góp 7,8% Tổng thu nhập ròng, tăng +0,6% so với thực hiện năm 2022. Trong đó ghi nhận các dòng dịch vụ có tăng trưởng khá so với năm 2022 gồm: bảo hiểm (tăng 49%), tài trợ thương mại (tăng 20%), quản lý tài khoản (tăng 152% do BIDV thay đổi chính sách thu phí quản lý tài khoản từ 01/01/2023)...

- **Tổng thu nhập, tổng chi phí đảm bảo định hướng kế hoạch tài chính**

² Tổng dư nợ tín dụng và đầu tư gồm Cho vay khách hàng; Tiền gửi tại và cho vay các TCTD khác; Chứng khoán kinh doanh, chứng khoán đầu tư; Góp vốn đầu tư dài hạn; Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác.

NHNN giao:

+ **Tổng thu nhập** năm 2023 đạt **175.902 tỷ đồng**, tăng **26,8%** so với năm 2022.

+ **Chi phí quản lý kinh doanh** kiểm soát phù hợp với điều kiện kinh doanh: năm 2023 chi phí tăng 11,4% so với năm 2022; Tỷ lệ chi phí quản lý kinh doanh trên tổng thu nhập ròng (CIR) là 33,6%, tăng so với năm 2022 (31,7%), tuy nhiên vẫn ở mức thấp so với thông lệ ($\leq 45\%$).

+ **Trích DPRR** thực hiện đầy đủ theo quy định, bao gồm trích dự phòng cho dư nợ thông thường và tỷ lệ trích DPRR cho nợ cơ cấu Thông tư 01/03/14, Thông tư 02 theo quy định.

- **Nỗ lực hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế trong bối cảnh môi trường kinh doanh không thuận lợi:**

+ **Chênh lệch thu chi** khối NHTM năm 2023 đạt **46.708 tỷ đồng**, tăng **2,2%** so với năm 2022.

+ **Lợi nhuận trước thuế** khối NHTM năm 2023 đạt **26.706 tỷ đồng**, tăng 19,1% so với năm 2022. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt **27.589 tỷ đồng**, tăng 20,4% so với năm 2022, hoàn thành vượt kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

2.5. Nâng cao hoạt động đầu tư, tăng cường giám sát, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn trong hoạt động của các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

- Tổng thu nhập ròng từ góp vốn mua cổ phần năm 2023 đạt **327 tỷ đồng**, tăng 7,6% so với năm 2022.

- Lợi nhuận trước thuế của Khối công ty con năm 2023 đạt **1.296 tỷ đồng**, tăng **83%** so với năm 2022 và vượt **37%** kế hoạch; trong đó ghi nhận sự đóng góp của các đơn vị đứng đầu là BIC (Lợi nhuận trước thuế đạt 573,9 tỷ đồng, tăng trưởng 45,7%, hoàn thành 120% kế hoạch) và BSC (Lợi nhuận trước thuế đạt 509 tỷ đồng, tăng trưởng 241,8%, hoàn thành 102% kế hoạch) có kết quả kinh doanh tăng mạnh cả về quy mô và hiệu quả.

- Lợi nhuận trước thuế Khối liên doanh, liên kết đạt **1.086 tỷ đồng**, tăng 14% so với năm 2022 và đạt 123% kế hoạch.

2.6. Bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại BIDV; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với NSNN, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động:

- Vốn chủ sở hữu của BIDV đến 31/12/2023 đạt **115.171 tỷ đồng**, tăng 19,1% so với năm 2022.

- **Giá trị vốn hóa thị trường** thời điểm 31/12/2023 đạt 247,4 nghìn tỷ đồng (~10,5 tỷ USD), tăng 26,7% so với thời điểm 31/12/2022, đứng thứ 2 trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- BIDV đã thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước đối với năm 2023 là **6.448 tỷ đồng**. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2023 tăng **8%** so với năm 2022.

- Triển khai các biện pháp tăng vốn nâng cao năng lực tài chính: (i) Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ nguồn lợi nhuận sau thuế sau trích lập các quỹ năm

2021 trong tháng 12/2023 (theo phê duyệt của NHNN tại văn bản số 8125/NHNN-TTGSNNH ngày 19/10/2023) thông qua việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, với tổng giá trị phát hành theo mệnh giá **6.419 tỷ**, tương đương tỷ lệ **12,69%** vốn điều lệ đang lưu hành, theo đó, vốn điều lệ đến cuối năm 2023 của BIDV tăng lên mức **57.004 tỷ**; (ii) Đồng thời, trong năm 2023, BIDV cũng tiếp tục phát hành **11.210 tỷ** trái phiếu tăng vốn, số dư hiện đạt **42.778 tỷ**.

2.7. Các chỉ tiêu sinh lời, chỉ tiêu an toàn hoạt động của hệ thống được đảm bảo:

- ROA và ROE lần lượt đạt 0,99% và 20,18%, hoàn thành kế hoạch NHNN giao.
- Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR) riêng lẻ đạt 8,85%, hợp nhất đạt 9,18% đảm bảo tuân thủ quy định của NHNN tại Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) khối NHTM đạt 83,85%, đáp ứng quy định của NHNN ($\leq 85\%$) tại Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn, tỷ lệ dự trữ thanh khoản, tỷ lệ khả năng chi trả và các chỉ tiêu an toàn khác đáp ứng theo quy định và thông lệ quốc tế.

3. Kết quả công tác điều hành năm 2023

3.1. Thực hiện tốt chính sách tiền tệ quốc gia, đảm bảo vai trò nòng cốt, dẫn dắt thị trường:

- Cung ứng lượng vốn lớn cho nền kinh tế, khẳng định vị thế số 1 thị trường về quy mô; tích cực cho vay các dự án lớn, trọng điểm và là nền tảng của nền kinh tế, góp phần phát triển cơ sở hạ tầng, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.
- Chủ động cân đối nguồn ngoại tệ để đáp ứng nhu cầu mua, bán ngoại tệ của khách hàng; duy trì chính sách tỷ giá niêm yết cạnh tranh, hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu và góp phần bình ổn tỷ giá thị trường; đa dạng nguồn tiền nhận gửi để hỗ trợ thanh khoản thị trường trong những giai đoạn thanh khoản eo hẹp.
- Hỗ trợ các ngân hàng yếu kém theo chỉ đạo của Chính phủ, NHNN, góp phần đảm bảo an toàn và lành mạnh hóa hệ thống các tổ chức tín dụng.

3.2. Phát huy tốt vai trò định chế tài chính chủ lực, chủ đạo của nền kinh tế, đồng hành chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp, người dân:

- a. Tích cực, chủ động triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ khách hàng phục hồi, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng khả năng hấp thụ vốn cho nền kinh tế:

- BIDV dành nguồn lực tài chính để hạ lãi suất cho vay hỗ trợ các khách hàng gặp khó khăn: Đến hết năm 2023, tổng thu nhập BIDV đã giảm để hỗ trợ cho hơn 260 nghìn khách hàng là hơn 5.917 tỷ đồng.

- Tiếp tục cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ hỗ trợ các khách hàng khó khăn theo Thông tư 01/03/14³ và Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 của NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn. Thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ lãi suất từ Ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo Nghị định số 31 của Chính phủ và Thông tư số 03 của NHNN⁴. Triển khai chương trình tín dụng 120 nghìn tỷ đồng nhằm tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản an toàn, lành mạnh, bền vững.

b. Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ và NHNN trong triển khai hoạt động kinh doanh năm:

- Ngay từ đầu năm, BIDV đã ban hành Nghị quyết số 86/NQ-BIDV ngày 19/01/2023 phê duyệt định hướng kế hoạch kinh doanh BIDV năm 2023, xây dựng Chương trình hành động số 1358/Ctr-BIDV ngày 21/03/2023 nhằm triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Chính phủ và NHNN với phương châm hành động “Kỷ cương - Hiệu quả - Chuyển đổi hoạt động”. Triển khai điều hành kế hoạch kinh doanh đồng bộ, bám sát các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính, kế hoạch tiền lương năm 2023 được NHNN, Bộ Tài chính, Bộ Lao động thương binh và xã hội phê duyệt.

- Triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển kinh doanh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các Chiến lược cấu phần. Hoàn thành xây dựng Phương án Cơ cấu lại BIDV giai đoạn 2021-2025, triển khai các thủ tục trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo yêu cầu của NHNN.

c. Đồng hành với Chính phủ trong nỗ lực hiện thực hóa các cam kết giảm phát thải, bảo vệ môi trường, hướng tới chiến lược toàn diện về phát triển bền vững: Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động thực hiện ESG, phát triển tài chính bền vững giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Tiên phong hợp tác với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các định chế tài chính quốc tế lớn trong thúc đẩy tài chính xanh và phát triển bền vững; BIDV là ngân hàng TMCP đầu tiên tại Việt Nam ban hành “Khung khoản vay bền vững”, “Khung trái phiếu xanh” theo các chuẩn mực quốc tế, khung trái phiếu xanh của BIDV được tổ chức đánh giá tín nhiệm Moody’s đánh giá rất cao với mức xếp hạng SQS2; Phát hành thành công

³ Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch covid – 19; Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020; Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 07/9/2021 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-NHNN về việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm phí, giữ nguyên nhóm nợ hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

⁴ Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/05/2022 về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; Thông tư số 03/2022/TT-NHNN ngày 20/05/2022 hướng dẫn ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/05/2022 về hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

2.500 tỷ đồng trái phiếu theo nguyên tắc Trái phiếu Xanh của Hiệp hội Thị trường Vốn quốc tế. BIDV đang dẫn đầu thị trường về tín dụng xanh với dư nợ đạt khoảng 74,2 nghìn tỷ đồng.

3.3. Điều hành hoạt động tín dụng, huy động vốn linh hoạt, bám sát tín hiệu thị trường:

- Triển khai các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng tín dụng; Định hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các ngành nghề có tiềm năng phát triển, thuộc đối tượng được Chính phủ, NHNN ưu tiên, khuyến khích; Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng, quyết liệt thu hồi nợ xấu, nợ tiềm ẩn rủi ro; Tăng cường quản lý các ngành có rủi ro cao.

- Trong bối cảnh sức hấp thụ vốn của nền kinh tế giảm sút, đề tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, BIDV đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp: (i) Kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo, giải pháp điều hành tài sản nợ - có chủ động, lường đón trước những biến động phức tạp của thị trường; (ii) Điều hành tăng trưởng huy động vốn phù hợp với tăng trưởng tín dụng thực tế, nỗ lực tiết giảm chi phí vốn đầu vào; (iii) Điều hành các chỉ số an toàn tuân thủ quy định của NHNN và bám sát ngưỡng hiệu quả để đảm bảo tối ưu lợi nhuận cho ngân hàng.

3.4. Tích cực triển khai các giải pháp thúc đẩy và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh:

- Tổ chức các chương trình, hội nghị trọng điểm của hệ thống bao gồm chương trình làm việc của Ban Lãnh đạo với tất cả 189 chi nhánh tại 9 cụm địa bàn. Hội nghị phòng giao dịch BIDV lần đầu tiên được tổ chức trên phạm vi toàn hệ thống nhằm thúc đẩy Khối phòng giao dịch phát triển toàn diện.

- Ban hành và tổ chức triển khai nhiều cơ chế, chính sách, chiến dịch thúc đẩy hoạt động kinh doanh và mở rộng nền khách hàng.

- Quản trị thu nhập – chi phí hiệu quả giúp gia tăng thu nhập gắn với chuyên dịch cơ cấu, kiểm soát chi phí; Điều hành CIR ở mức phù hợp và phân bổ chi phí hiệu quả đến các Khối/Ban; Nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty con.

3.5. Triển khai thành công, đúng tiến độ hệ thống Core Banking mới; Tự chủ trong phát triển ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo khả năng vận hành hệ thống một cách ổn định, thông suốt, an toàn:

- Tập trung tối đa nguồn lực, làm việc trách nhiệm, hiệu quả với quyết tâm cao nhất, hệ thống Core Banking Profile của BIDV đã chính thức go-live vào ngày 03/09/2023. Trước và sau khi chuyển đổi, hệ thống Core Banking vận hành ổn định, an toàn, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh và khối lượng giao dịch lớn.

- Đẩy mạnh triển khai Chiến lược Chuyển đổi số và Chiến lược phát triển công nghệ thông tin. Đến nay, BIDV đã hoàn thành khoảng 55% sáng kiến chuyển đổi số, nhiều chỉ tiêu phát triển công nghệ thông tin đã hoàn thành/ vượt mục tiêu năm 2023. Quản trị vận hành hệ thống an ninh, bảo mật, phát hiện và ngăn chặn, xử lý kịp thời các rủi ro, đảm bảo an toàn các hệ thống công nghệ thông tin của BIDV

trong bối cảnh một số ngân hàng đang bị tin tặc tấn công gây thiệt hại.

3.6. Triển khai mạnh mẽ các chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực gắn với thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học trong toàn hệ thống:

- Tổ chức các chương trình đào tạo về tư duy, kỹ năng quản trị ngân hàng trong thời đại chuyển đổi số dành cho lãnh đạo cấp cao BIDV; Hoàn thành lựa chọn nhân sự chương trình lãnh đạo tuổi 30; Đổi mới nội dung, cách thức tổ chức các chương trình đào tạo cho đội ngũ lãnh đạo cấp trung (Giám đốc tập sự, Lãnh đạo quản lý...).

- Thực hiện bài bản công tác nghiên cứu khoa học với nhiều nhiệm vụ khoa học công nghệ được nghiệm thu, công nhận, lan tỏa nhiều sáng kiến cải tiến hiệu quả; Tổ chức thành công Ngày hội sáng tạo năm 2023, khuyến khích đổi mới sáng tạo tại BIDV. BIDV đã có 04 nhóm cán bộ được vinh danh tại “Lễ tôn vinh điển hình, sáng kiến vượt khó, sáng tạo, chiến thắng đại dịch Covid-19” do Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tổ chức, minh chứng cho năng lực, trí tuệ của cán bộ BIDV.

3.7. Chú trọng triển khai công tác quản trị rủi ro toàn diện các mặt hoạt động; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra và giám sát tuân thủ: Phát triển, cải tiến các dự án, công cụ/mô hình quản lý rủi ro, làm nền tảng cho hoạt động quản lý rủi ro hiện đại, chuyên nghiệp, hướng đến thông lệ quốc tế như dự án kiểm định độc lập mô hình đo lường rủi ro thị trường, rủi ro thanh khoản; Trang bị giải pháp hệ thống ALM; Nâng cấp, mở rộng hệ thống phòng chống rửa tiền... Thực hiện tốt công tác phối hợp theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước, Đoàn kiểm tra Đảng ủy Khối doanh nghiệp trung ương và Đoàn thanh tra của NHNN các tỉnh/thành phố.

3.8. Đẩy mạnh hợp tác toàn diện với đối tác chiến lược Hana Bank; Tăng cường trao đổi, hợp tác và hội nhập kinh tế quốc tế:

- Triển khai đúng tiến độ 60 dự án hợp tác kỹ thuật trong đó một số dự án nổi bật đã thực hiện như hỗ trợ BIDV nâng cao hiệu quả hoạt động phát triển nguồn nhân lực, chia sẻ kinh nghiệm trong việc triển khai Basel 3; Tổ chức 02 chương trình làm việc và khảo sát trực tiếp tại Trụ sở Hana Bank (Hàn Quốc), gần 300 chương trình làm việc các cấp giữa BIDV và Tập đoàn Tài chính Hana, chia sẻ hơn 145 đầu tài liệu nhằm cải tiến quy trình nội bộ, đổi mới nền tảng công nghệ, tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng và nâng cao chất lượng quản trị điều hành theo chuẩn quốc tế.

- Phát triển và nâng tầm quan hệ hợp tác đa dạng với các đối tác quốc tế như ADB, IFC, WB, HSBC, Standard Chartered Bank, SMTB... Trong năm 2023, BIDV và Tập đoàn Edmond de Rothschild – Định chế tài chính hàng đầu trên thế giới về đầu tư và quản lý tài sản đã chính thức ký kết Hợp đồng hợp tác chiến lược, song hành đem đến cho khách hàng cá nhân cao cấp tại Việt Nam cơ hội tiếp cận sử dụng dịch vụ tài chính đẳng cấp toàn cầu. Định hạng nhà phát hành và định hạng tiền gửi của BIDV vẫn duy trì ở mức ổn định (Ba2), ngang trên quốc gia và thuộc nhóm các ngân hàng có định hạng tín nhiệm cao nhất tại thị trường Việt Nam.

3.9. Triển khai bài bản, có chất lượng công tác truyền thông và bồi đắp văn hóa doanh nghiệp; thực hiện tốt trách nhiệm vì cộng đồng:

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông đa kênh; Phát triển các kênh truyền thông số; Tăng cường thực hiện Sổ tay văn hóa BIDV, triển khai đào tạo, truyền thông sáng tạo lan tỏa văn hóa doanh nghiệp.

- BIDV được tổ chức định giá thương hiệu hàng đầu thế giới Brand Finance đánh giá nằm trong Top 10 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam năm 2023 và là thương hiệu có mức tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam.

- Trong năm 2023, BIDV đã triển khai 131 chương trình an sinh xã hội với tổng số tiền hỗ trợ gần 300 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên như y tế, giáo dục, nhà đại đoàn kết, quà tết cho người nghèo trong đó một số chương trình nổi bật như: Tài trợ xây dựng gần 1.800 nhà ở, tặng 40.000 suất quà tết cho người nghèo; Hoàn thiện đưa vào sử dụng Nhà văn hóa cộng đồng tránh lũ tại các tỉnh miền Trung; Tổ chức giải chạy thương niên BIDV;....

3.10. Được các tổ chức, cộng đồng trong nước và quốc tế đánh giá cao với những giải thưởng uy tín: BIDV đã bứt phá mạnh mẽ và tăng hơn 500 bậc, đứng thứ 1.081 trong Bảng xếp hạng Forbes Global 2000 doanh nghiệp niêm yết lớn nhất toàn cầu (Tạp chí Forbes). Trong năm 2023, BIDV tiếp tục được vinh danh với nhiều giải thưởng uy tín từ các tổ chức trong nước và quốc tế (Asian Banker, Alpha Southeast Asia, Asiamoney, Sao Khuê, Vietnam Economic Times,...).

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

Ngày 05/01/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 với 12 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu. Ngày 15/01/2024, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2024, trong đó giao 04 nhóm nhiệm vụ trọng tâm cho các Tổ chức tín dụng.

Quán triệt chủ trương của Chính phủ, định hướng điều hành của NHNN, nhằm triển khai thành công các mục tiêu tại Chiến lược phát triển kinh doanh của BIDV đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các Chiến lược cấu phần, đồng thời bám sát các mục tiêu tại Phương án cơ cấu lại BIDV giai đoạn 2021-2025, với phương châm hành động **“Tinh giản quy trình - Chuyển đổi hoạt động”**, BIDV nỗ lực phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Một số chỉ tiêu KHKD chủ yếu năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
1	Dư nợ tín dụng	Điều hành theo giới hạn NHNN giao, tăng 14,04%
2	Huy động vốn	Điều hành phù hợp sử dụng vốn, đảm bảo an toàn thanh khoản, hiệu quả
3	Lợi nhuận trước thuế	Theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024
4	Tỷ lệ nợ xấu (theo Thông tư số 11/2021/TT-NHNN)	$\leq 1,4\%$

Các chỉ tiêu KHKD chính thức sẽ được cập nhật trên cơ sở phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định.

2. Giải pháp trọng tâm năm 2024:

2.1. Chỉ đạo toàn hệ thống nỗ lực hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch kinh doanh năm 2024.

2.2. Điều hành tăng trưởng tín dụng bám sát giới hạn tín dụng NHNN giao gắn với nâng cao chất lượng và gia tăng hiệu quả từ hoạt động tín dụng; Tăng trưởng huy động vốn phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, gia tăng huy động vốn không kỳ hạn và các nguồn tiền gửi có chi phí hợp lý nhằm gia tăng hiệu quả cân đối vốn, đảm bảo các quy định của NHNN về an toàn hoạt động.

2.3. Quản trị thu nhập - chi phí của BIDV hiệu quả nhằm gia tăng thu nhập gắn với chuyển dịch cơ cấu, kiểm soát chi phí; Điều hành CIR ở mức phù hợp và phân bổ chi phí hiệu quả đến các Khối/Ban; Nâng cao hiệu quả của các công ty con.

2.4. Đẩy mạnh triển khai các giải pháp tăng nền khách hàng và thúc đẩy hoạt động dịch vụ.

2.5. Quyết liệt triển khai các phương án tăng vốn điều lệ, vốn tự có nhằm nâng cao năng lực tài chính, cải thiện hệ số CAR.

2.6. Quản trị vận hành ổn định, liên tục hệ thống Core Banking mới chuyển đổi và các hệ thống CNTT; Bám sát các mục tiêu, định hướng tại Chiến lược phát triển CNTT, Chiến lược Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai các công việc, dự án lớn, trọng tâm; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai, hoàn thành đúng tiến độ các dự án CNTT trọng điểm.

2.7. Tăng cường đổi mới công tác quản trị nội bộ toàn hệ thống: Đẩy mạnh việc xây dựng, phát triển và đưa từng cấu phần Hệ thống chuyển đổi số quản trị nội bộ toàn hàng - B.One vào vận hành nhằm xây dựng môi trường số hóa toàn diện, hướng tới văn phòng không giấy tờ trong nội bộ Trụ sở chính và toàn hệ thống, nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết kiệm chi phí; gắn với công tác cải cách sâu rộng thủ tục hành chính, tinh giản quy trình, quy định.

2.8. Triển khai công tác thành lập phòng giao dịch sau khi được NHNN phê duyệt, tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới và triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy hoạt động Khối phòng giao dịch.

2.9. Nâng cao năng lực quản trị điều hành, năng lực quản lý rủi ro, chủ động ứng phó trước những biến động khó lường của thị trường tài chính, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong tất cả các mặt hoạt động.

2.10. Triển khai có hiệu quả các giải pháp tại Chiến lược kinh doanh tổng thể và 07 chiến lược cấu phần, Phương án cơ cấu lại BIDV giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch kinh doanh/Kế hoạch tái cơ cấu các chi nhánh giai đoạn 2023-2025. Hoàn thành sớm công tác lựa chọn nhà thầu để đẩy nhanh tiến trình xây dựng Chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG của BIDV.

2.11. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi toàn diện, gắn với củng cố, bồi đắp văn hóa doanh nghiệp.

2.12. Tổ chức các hoạt động đoàn thể bám sát phương châm hành động “**Tinh giản quy trình – Chuyển đổi hoạt động**”, hỗ trợ hệ thống phân đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị, KHKD năm 2024 và Nghị quyết Đại hội Công đoàn khóa VI của BIDV.

Kính báo cáo Đại hội!

Nơi nhận: (01b)

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành;
- Lưu: VT, KH, TKHĐQT&QHCD.



Lê Ngọc Lâm